

Số: 63 /2014/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 16 tháng 12 năm 2014



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước
đối với các Khu Công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế và Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bà Rịa – Vũng Tàu tại Tờ trình số 29/TTr - BQL ngày 5/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; quy chế gồm 03 Chương, 30 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy Ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- Website: Chính phủ, BR – VT, CCHC tỉnh;
- TT Công báo tin học tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh; Báo BR - VT;
- Lưu: VT, S7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Văn Niên

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý nhà nước đối với
các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 6.3/2014/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, các nội dung phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp Bà Rịa – Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý Nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là KCN).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Quy chế này bao gồm: Ban Quản lý, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông và Vận tải, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Cục Thống kê; Cục Hải quan, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh Vũng Tàu, Công đoàn các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi có khu công nghiệp và các chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp.

Điều 3. Mục tiêu quy chế

- Đề cao trách nhiệm, đảm bảo Ban Quản lý các KCN thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, tránh lạm quyền trong hoạt động quản lý các KCN.

- Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng sở, ngành, địa phương có liên quan trong công tác phối hợp với Ban Quản lý để quản lý, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào KCN.

- Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, xây dựng và vận hành có hiệu quả cơ chế một cửa trong lĩnh vực đầu tư, qua đó cải thiện ngày càng tốt môi trường đầu tư của tỉnh.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Ban Quản lý các KCN là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các KCN trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đồng thời là cơ quan đầu mối liên hệ và chịu trách nhiệm phối hợp làm việc theo cơ chế một cửa tại chỗ với các cơ quan liên quan theo quy định tại Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế và Nghị định số 164/2013 ngày 12/11/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung

một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ. Hoạt động phối hợp thực hiện theo cơ chế “Cơ quan chủ trì” và “Cơ quan phối hợp” theo quy định sau:

a. Cơ quan chủ trì:

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, được phép phân công các cơ quan phối hợp thực hiện công việc theo phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, trừ trường hợp theo phân công riêng đối với những trường hợp có quy định riêng.

- Chịu trách nhiệm pháp luật trước nhà đầu tư về quyết định của mình.

b. Cơ quan phối hợp:

Chịu trách nhiệm về các vấn đề tham gia theo sự phân công của cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc được phân công trước cơ quan chủ trì; cơ quan phối hợp được quyền yêu cầu cơ quan chủ trì cung cấp thông tin cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

c. Nguyên tắc phân công công việc giữa cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp:

- Nội dung công việc phân công phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp.

- Đảm bảo tính khách quan trong quá trình phối hợp.

- Đảm bảo yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp.

- Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp.

- Việc phối hợp thực hiện trên cơ sở các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định của các cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ và tính độc lập của từng cơ quan có liên quan.

d. Tùy theo tính chất, nội dung công việc, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng phương thức phối hợp có hiệu quả, bao gồm:

- Phương thức tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc tổ chức họp.

- Tổ chức giao ban hoặc đối thoại, ký kết liên tịch, tổ chức liên thông, phân cấp ủy quyền.

- Tổ chức nhóm công tác hoặc Đoàn công tác liên cơ quan thực hiện khảo sát, điều tra, hoặc xử lý loại công việc có tính chất đặc thù.

2. Nội dung phối hợp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật của từng Sở, ban ngành, địa phương và của Ban Quản lý nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước đối với các KCN trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Việc phối hợp dựa trên các quy định pháp luật hiện hành, nhằm đảm bảo sự thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình tìm kiếm cơ hội đầu tư, thực hiện đầu tư, sản xuất kinh doanh trong KCN.

4. Trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi cơ quan tham gia, không cản trở công việc của nhau.

5. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các KCN trên địa bàn. Các Sở, ngành khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các KCN có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước KCN được thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

6. Ban Quản lý các KCN là cơ quan đại diện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các KCN; có trách nhiệm tổng hợp, phản ánh những kiến nghị, đề xuất, tâm tư, nguyện vọng của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các KCN vượt thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý với UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền.

7. Đối với các vấn đề liên quan đến các Bộ, ngành Trung ương, Ban Quản lý thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

8. Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp xử lý, trao đổi thông tin về tình hình đầu tư và phát triển KCN; giải quyết các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc; khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý các dấu hiệu, hành vi vi phạm pháp luật, ... của các doanh nghiệp, người lao động trong KCN.

9. Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản pháp luật hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; đối với kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ hàng năm, các sở, ban, ngành có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý các KCN để tránh trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

Mục 1

CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP, XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ QUẢN LÝ THUẾ, XUẤT NHẬP KHẨU

Điều 5. Cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư

1. Ban Quản lý các KCN có trách nhiệm:

a) Cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư trong KCN.

b) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại KCN.

c) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với những mặt hàng hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật

d) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư trong nước đầu tư vào KCN.

e) Tổ chức lấy ý kiến thẩm tra của các Sở, ban, ngành có liên quan đối với các dự án đầu tư vào các KCN thuộc diện thẩm tra làm cơ sở cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư.

f) Sau khi Ban Quản lý thực hiện việc cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư trong KCN thì Ban sẽ gửi 01 bản cho các cơ quan như thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội để các cơ quan thuận tiện trong việc quản lý, kiểm tra đơn vị về thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước.

2. Các sở, ngành có trách nhiệm:

a) Các cơ quan liên quan sau khi nhận được văn bản của Ban Quản lý gửi để lấy ý kiến thẩm tra đối với các dự án đầu tư vào các KCN thuộc diện thẩm tra làm cơ

sở cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư (GCNĐT) có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Ban Quản lý theo đúng yêu cầu và thời gian quy định. Các ý kiến không chấp thuận hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải được nêu rõ lý do và đúng thẩm quyền. Các cơ quan được gửi lấy ý kiến phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật về ý kiến của mình theo đúng chuyên ngành mình phụ trách.

b) Đối với trường hợp cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với những mặt hàng hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật, các cơ quan liên quan sau khi nhận được văn bản của Ban Quản lý gửi để lấy ý kiến về các điều kiện kỹ thuật, an toàn và phòng chống cháy nổ có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, phối hợp khảo sát thực tế (nếu có) với Ban Quản lý các KCN theo đúng yêu cầu và thời gian quy định. Các ý kiến không chấp thuận hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung phải được nêu rõ lý do và đúng thẩm quyền. Các cơ quan được gửi lấy ý kiến phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật về ý kiến của mình theo đúng chuyên ngành mình phụ trách.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

Định kỳ hàng tháng thông báo cho Ban Quản lý thông tin về tình hình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các doanh nghiệp đăng ký hoạt động có trụ sở chính hoặc chi nhánh tại các KCN.

Điều 6. Công tác xúc tiến đầu tư

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Chuẩn bị các tài liệu, ấn phẩm liên quan đến KCN phục vụ cho công tác xúc tiến đầu tư.

b) Giới thiệu địa điểm, hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ dự án đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư vào các KCN cho các nhà đầu tư.

c) Phối hợp với các Công ty đầu tư hạ tầng KCN để quảng bá, giới thiệu cho nhà đầu tư về hình ảnh các KCN và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

d) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Trung tâm xúc tiến đầu tư xây dựng các chương trình, kế hoạch 5 năm, kế hoạch hằng năm về xúc tiến đầu tư phát triển các KCN thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

đ) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương và các Sở, ban ngành có liên quan đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi, tạo điều kiện cho việc thu hút đầu tư vào các KCN.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Ban Quản lý tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác xúc tiến đầu tư, kêu gọi đầu tư vào địa bàn tỉnh trong đó có xúc tiến kêu gọi đầu tư vào các KCN.

b) Phối hợp với Ban Quản lý giới thiệu địa điểm các KCN của tỉnh cho nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu cơ hội đầu tư.

Điều 7. Công tác quản lý công nghiệp và xúc tiến thương mại

1. Ban Quản lý các KCN có trách nhiệm:

a) Chủ trì và phối hợp với Sở Công thương triển khai, hướng dẫn các doanh nghiệp trong các KCN về các chính sách quản lý, hỗ trợ, khen thưởng doanh nghiệp

của Bộ Công thương và các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân tỉnh liên quan đến hoạt động thương mại, sản xuất công nghiệp và các chương trình dịch vụ của tỉnh.

b) Hàng tháng theo dõi, tổng hợp tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, tình hình cấp GCNĐT mới, điều chỉnh GCNĐT (tăng hoặc giảm vốn), tình hình thu hồi GCNĐT... của các doanh nghiệp trong các KCN báo cáo UBND tỉnh, Sở Công thương. Định kỳ hàng tháng hoặc quý, Ban Quản lý chủ trì phối hợp với Sở Công thương và các sở, ngành liên quan tổ chức họp giao ban với chủ đầu tư hạ tầng các KCN và các doanh nghiệp KCN để nắm bắt thông tin, xử lý, tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp và báo cáo, đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết.

c) Phối hợp với Sở Công Thương để thực hiện tốt các nội dung nêu trên về xúc tiến thương mại và quản lý công nghiệp.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện những công việc sau:

a) Tổ chức xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án xúc tiến thương mại hằng năm nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trong các KCN đẩy mạnh xuất khẩu, xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam; hình thành và phát triển các tổ chức liên kết cung ứng, phân phối hàng hoá trong các KCN với thị trường trong và ngoài nước.

b) Thực hiện quản lý nhà nước về công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu và hoạt động thương mại trong các KCN; định hướng phát triển các ngành công nghiệp theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành công thương, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy phạm kỹ thuật về an toàn công nghiệp, an toàn điện; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn về hoạt động sử dụng tiết kiệm - hiệu quả năng lượng và an toàn điện cho cán bộ quản lý năng lượng, các cán bộ và nhân viên của các doanh nghiệp trong các KCN và cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Phối hợp cung cấp thông tin, quản lý hoạt động về thuế, xuất nhập khẩu và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Cục Thống kê triển khai, thực hiện chế độ báo cáo, thống kê, thu thập phiếu điều tra hoạt động sản xuất kinh doanh đối với tất cả các loại hình doanh nghiệp trong KCN.

b) Phối hợp với Cục Hải quan, Cục Thuế tỉnh trong việc theo dõi, đôn đốc thu hồi các khoản nợ thuế của doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh, thanh lý các khoản nợ thuế khi làm thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật. Cung cấp thông tin về tình hình đầu tư trong KCN, tình hình hoạt động của doanh nghiệp theo đề nghị của Cục Hải quan, Cục Thuế tỉnh.

c) Phối hợp Cục Hải quan, Sở Khoa học Công nghệ thẩm tra, thẩm định hàng hóa xuất nhập khẩu để được miễn thuế theo quy định.

2. Cục Hải quan có trách nhiệm:

a) Cung cấp thông tin, tình hình nợ thuế quá hạn (khi có phát sinh) đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp trong các KCN cho Cục thuế, Ban quản lý để phối hợp đôn đốc thu hồi.

b) Phối hợp, hỗ trợ cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu công nghiệp về chính sách thuế, thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo đề nghị của Ban Quản lý.

3. Sở Công Thương có trách nhiệm:

Thông báo tình hình vi phạm của các doanh nghiệp trong KCN thuộc lĩnh vực thương mại, phân phối, lưu thông hàng hoá.

4. Cục Thống kê có trách nhiệm:

Hỗ trợ chương trình, phương pháp xử lý tổng hợp số liệu thống kê. Định kỳ hàng năm, triển khai điều tra hoạt động sản xuất kinh doanh đối với tất cả các loại hình doanh nghiệp trong KCN; tổng hợp, xử lý kết quả điều tra và chia sẻ kết quả tổng hợp ở địa bàn KCN với Ban Quản lý.

Điều 9. Phối hợp giải quyết các kiến nghị, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong lĩnh vực thuế, xuất nhập khẩu

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

- Phối hợp với Cục Hải quan và Cục Thuế tỉnh trong việc tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp chấp hành pháp luật có liên quan đến quản lý Nhà nước về hải quan, quản lý thuế.

- Tiếp nhận các kiến nghị, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong KCN chuyển các cơ quan chức năng xem xét giải quyết và có văn bản thông báo trả lời cho doanh nghiệp khi nhận được văn bản trả lời của các ngành có liên quan

2. Cục Hải quan có trách nhiệm:

Phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp trong KCN các chính sách pháp luật có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu, công tác quản lý của hải quan; giải quyết kịp thời những vướng mắc về thủ tục hải quan cho doanh nghiệp. Phối hợp kiến nghị với cấp có thẩm quyền những vấn đề còn vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp trong KCN.

3. Sở Công Thương, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan có trách nhiệm: phối hợp với Ban Quản lý giải quyết khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của các doanh nghiệp trong KCN.

Mục 2 CÔNG TÁC QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI, QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG

Điều 10. Công tác quy hoạch, xây dựng và phát triển các KCN

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

Trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển KCN do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất của tỉnh, quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chung xây dựng đô thị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các địa phương có KCN nằm trên địa bàn đề xuất trình Ủy ban Nhân dân tỉnh về chủ trương cho phép thành lập mới KCN phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt.

2. Sở Xây dựng, Ban Quản lý có trách nhiệm:

Kiểm tra thường xuyên, định kỳ 01 năm về tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng KCN đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh.

Điều 11. Quản lý chất lượng xây dựng

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Cấp giấy phép xây dựng cho các công trình thuộc các KCN trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo ủy quyền của UBND tỉnh tại Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 20/8/2013.

b) Định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, Ban Quản lý phối hợp Sở Xây dựng báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh về tình hình quản lý chất lượng xây dựng và các sự cố công trình trong KCN.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Công thương kiểm tra việc thực hiện quản lý chất lượng xây dựng công trình của các dự án đầu tư xây dựng trong KCN.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình trong KCN.

Điều 12. Nhà ở lưu trú cho công nhân KCN, nhà ở chuyên gia

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường, Liên đoàn lao động tỉnh, Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố và Công ty đầu tư hạ tầng KCN trong quá trình lập và triển khai dự án nhà ở công nhân bên ngoài KCN, nhà ở chuyên gia và xác định quỹ đất, các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc để đáp ứng nhu cầu nhà ở cho công nhân của KCN, nhà ở chuyên gia.

Điều 13. Xây dựng và phát triển hạ tầng KCN

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

Chỉ đạo, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra Công ty đầu tư hạ tầng KCN triển khai xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo dự án đã được duyệt.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công thương, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng có trách nhiệm:

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các công ty, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ tiện ích ưu tiên đáp ứng các yêu cầu về kết nối hạ tầng và cung cấp các dịch vụ như: bưu chính - viễn thông, điện, nước, khí công nghiệp...cho các hoạt động của doanh nghiệp trong KCN; cung cấp các dịch vụ đảm bảo về chỉ tiêu chất lượng, kịp thời về tiến độ.

3. Sở Giao thông Vận tải có trách nhiệm:

Quản lý, hướng dẫn công tác kết nối hệ thống giao thông bên trong với hệ thống giao thông bên ngoài hàng rào các KCN theo đúng quy định. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trong KCN. Hướng dẫn và phối hợp với Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo trì, bảo vệ hệ thống hạ tầng giao thông trong KCN. Cung cấp thông tin về quy hoạch liên quan đến việc đấu nối giữa đường vào khu công nghiệp với các tuyến đường tỉnh.

4. Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố thoả thuận thiết kế đấu nối giữa đường vào KCN với các tuyến đường huyện và đường đô thị do địa phương quản lý.

Điều 14. Công tác quản lý đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố để giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình bồi thường, giải phóng mặt bằng theo thẩm quyền hoặc nghiên cứu, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền biện pháp giải quyết những khó khăn vướng mắc theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Lập thủ tục trình UBND tỉnh thu hồi đất, bồi thường giải toả (Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh thực hiện), giao đất hoặc cho thuê đất để đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KCN.

b) Giải quyết các thủ tục đăng ký thế chấp, góp vốn hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong KCN theo quy định của pháp luật về đất đai.

c) Giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của các đơn vị được giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất của nhà nước; nhận chuyển nhượng, thuê đất, thuê lại đất gắn với kết cấu hạ tầng của tổ chức kinh tế trong nước, tổ chức kinh tế nước ngoài đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN.

d) Thanh tra tình hình sử dụng đất trong KCN.

3. Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố nơi có đất thu hồi để xây dựng KCN có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tổ chức thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình, cá nhân liên quan; tổ chức thực hiện việc thu hồi đất theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Mục 3 QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

Điều 15. Công tác quản lý môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan thực hiện công tác quản lý môi trường theo nội dung Quy chế phối hợp công tác quản lý môi trường các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 14/10/2013 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ban Quản lý có trách nhiệm:

- Phối hợp với Sở Tài nguyên & Môi trường, các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan thực hiện công tác quản lý môi trường theo nội dung Quy chế trên.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các Công ty đầu tư hạ tầng KCN và các doanh nghiệp thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường.

Điều 16. Trách nhiệm của các Công ty đầu tư hạ tầng KCN:

1. Chủ đầu tư hạ tầng KCN thực hiện đúng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức thẩm tra công nghệ; thẩm định nội dung khoa học và công nghệ đối với các dự án đầu tư trong các KCN theo thẩm quyền.

b) Hướng dẫn quản lý phương tiện đo và các hoạt động đảm bảo đo lường, quản lý tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, hàng hoá đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp. Hướng dẫn doanh nghiệp trong KCN xây dựng tiêu chuẩn áp dụng đối với sản phẩm, hàng hoá phù hợp với Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN), Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCVN).

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, hàng rào kỹ thuật trong thương mại và các văn bản khác có liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý khảo sát nhu cầu và hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp đăng ký xác lập, bảo hộ quyền sở hữu đối với nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế giải pháp hữu ích.

đ) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp trong các KCN thực hiện việc đăng ký về an toàn bức xạ và hạt nhân; khai báo và thống kê các nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, chất thải phóng xạ theo quy định của pháp luật; thực hiện việc kiểm soát và xử lý sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; tổ chức đo đạc phóng xạ, quan trắc phóng xạ môi trường hàng năm trên địa bàn các KCN.

e) Phối hợp với Ban Quản lý phổ biến các nội dung đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động của các KCN.

g) Phối hợp với Ban Quản lý tổ chức các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp KCN như: tổ chức các hội chợ, triển lãm; xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân lực và thành tựu khoa học và công nghệ; hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh; giới thiệu hoặc chuyển giao các công trình, chương trình khoa học công nghệ đã nghiên cứu thành công vào ứng dụng trong các khu công nghiệp; đề xuất danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp nhà nước phục vụ phát triển KCN nói riêng và kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung.

h) Phối hợp với Ban Quản lý theo dõi và kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách của nhà nước về khoa học và công nghệ; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; giải quyết tranh chấp về sở hữu trí tuệ; xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.

i. Phối hợp với Ban Quản lý trong việc thanh tra, kiểm tra về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định.

2. Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện tốt các nội dung nêu trên.

Mục 5 **QUẢN LÝ LAO ĐỘNG**

Điều 19. Xây dựng kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Hàng năm tổ chức khảo sát, tổng hợp và dự báo nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong KCN. Xây dựng kế hoạch hàng năm và 05 năm về

về ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường phát sinh từ quá trình thi công, xây dựng hạ tầng KCN.

2. Theo dõi, giám sát việc thực hiện pháp luật về môi trường của các doanh nghiệp trong KCN; việc đầu nối, xả thải của các doanh nghiệp vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN.

3. Thu gom toàn bộ lượng nước thải từ các doanh nghiệp trong KCN vào hệ thống xử lý nước thải tập trung, vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải tập trung, đảm bảo xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường trước khi thải ra nguồn tiếp nhận;

4. Phối hợp với các đơn vị có chức năng tổ chức thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý an toàn về môi trường tất cả các chất thải rắn phát sinh từ các doanh nghiệp trong KCN, phối hợp với các đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý, tiêu huỷ chất thải nguy hại của KCN.

5. Thực hiện chương trình quan trắc, giám sát chất lượng môi trường KCN, gửi báo cáo kết quả quan trắc môi trường về Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, thành phố theo quy định.

6. Chăm sóc, bảo đảm phát triển đạt tỷ lệ che phủ cây xanh trong KCN theo quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/2000 của từng KCN.

7. Triển khai kịp thời các biện pháp ứng phó, khắc phục các sự cố môi trường trong KCN và báo cáo kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền để phối hợp giải quyết.

Điều 17. Trách nhiệm của các chủ đầu tư thứ cấp

1. Chủ đầu tư thứ cấp có trách nhiệm lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc chấp thuận bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thực hiện đúng và đầy đủ các công trình, biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án như đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

3. Phải đầu nối đầu ra của hệ thống thoát nước thải vào hệ thống thu gom nước thải về Nhà máy xử lý nước thải tập trung dưới sự giám sát của chủ đầu tư hạ tầng, trừ trường hợp cơ sở đầy đủ các điều kiện được xem xét miễn trừ đầu nối theo quy định và được cơ quan có thẩm quyền cho phép miễn trừ đầu nối.

4. Phải ký văn bản thoả thuận hoặc hợp đồng kinh tế với chủ đầu tư hạ tầng về các điều kiện được phép đầu nối nước thải của cơ sở vào hệ thống thu gom nước thải về Nhà máy xử lý nước thải tập trung, trừ trường hợp cơ sở được miễn trừ đầu nối.

5. Phải thực hiện thu gom, phân loại và hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng để vận chuyển và xử lý đối với 100% chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

6. Thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Mục 4

QUẢN LÝ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Điều 18. Quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, chất lượng sản phẩm

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp trong KCN gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư để làm cơ sở tổng hợp, xây dựng chương trình, kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực trên toàn tỉnh, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Tiếp nhận yêu cầu đào tạo, đào tạo lại của các doanh nghiệp để phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức việc đào tạo, đào tạo lại theo nhu cầu của các doanh nghiệp và theo kế hoạch được phê duyệt.

c) Phối hợp trong công tác giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc trong KCN.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng quy hoạch, kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề phục vụ nhu cầu của các doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó có nguồn nhân lực cho khu công nghiệp trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan tổ chức đào tạo, đào tạo lại theo nhu cầu của các doanh nghiệp trong KCN và theo kế hoạch đã được phê duyệt.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng và doanh nghiệp trong công tác giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc trong KCN.

Điều 20. Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật lao động có liên quan đến người lao động, người sử dụng lao động (pháp luật lao động, pháp luật công đoàn, pháp luật BHXH)

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

- Phối hợp với các cơ quan chức năng phổ biến, hướng dẫn thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật lao động của Nhà nước cho các doanh nghiệp trong KCN.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Chủ trì hướng dẫn thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật lao động của nhà nước theo sự phân công.

b) Tham gia các buổi đối thoại với các Hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp trong KCN do Ban Quản lý tổ chức.

3. Liên đoàn Lao động tỉnh, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh Vũng Tàu có trách nhiệm:

a) Phổ biến, hướng dẫn các chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động; giải đáp những vướng mắc người sử dụng lao động, của đoàn viên Công đoàn và người lao động tại các doanh nghiệp KCN.

b) Phối hợp với Ban Quản lý tổ chức, vận động, thành lập công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp trong KCN. Tổ chức cho công nhân, viên chức, người lao động tham gia ý kiến xây dựng chính sách liên quan đến người lao động và đồng thời tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện các chính sách đó sau khi đã ban hành.

4. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Hàng năm, Sở tư pháp chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các KCN, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh tuyên truyền, tập huấn đến

các doanh nghiệp trong KCN những quy định mới của pháp luật có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động.

- Chủ trì, phối hợp các ngành tổ chức giải đáp ý kiến, vướng mắc, kiến nghị của các doanh nghiệp, người lao động trong các KCN theo chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

5. Công đoàn các KCN có trách nhiệm:

- Chủ trì phối hợp với Ban quản lý tuyên truyền hướng dẫn việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan đến người lao động, người sử dụng lao động (pháp luật lao động, pháp luật công đoàn, pháp luật BHXH).

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các KCN thực hiện các nội dung, nhiệm vụ có liên quan ở các doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn cơ sở theo quy định của pháp luật lao động và pháp luật công đoàn.

Điều 21. Điều tra tai nạn lao động

1. Ban Quản lý có trách nhiệm: tham gia Đoàn điều tra tai nạn lao động khi được yêu cầu.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm: chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thành lập Đoàn điều tra tại nạn lao động theo đúng quy định.

Điều 22. Quản lý lao động là người nước ngoài

a) Trách nhiệm của Ban quản lý:

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức trong các KCN theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội tuyên truyền hướng dẫn các quy định về: quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong các KCN; trình tự, thủ tục cấp, cấp lại giấy phép lao động và việc sử dụng giấy phép lao động; trách nhiệm của người lao động nước ngoài, doanh nghiệp tổ chức có sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trong các KCN.

- Theo dõi, tổng hợp và báo cáo đột xuất, định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm về tình hình lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trong các KCN cho Sở Lao động Thương binh và Xã hội theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về lao động nước ngoài làm việc trong các KCN.

- Phối hợp, hỗ trợ cung cấp thông tin liên quan đến người lao động nước ngoài trong các KCN cho các cơ quan có liên quan.

b) Trách nhiệm của Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý các KCN; các sở, ban, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp, tổ chức có sử dụng lao động là người nước ngoài thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam về lao động nước ngoài làm việc tại các KCN.

- Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý các KCN; các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp tổ chức trong các KCN.

- Thường xuyên hướng dẫn và tạo điều kiện cho Ban quản lý các KCN tham gia các buổi tập huấn, hội thảo trao đổi nghiệp vụ liên quan đến công tác quản lý lao động nói chung và quản lý lao động là người nước ngoài nói riêng.

c) Trách nhiệm của Sở Tư pháp:

Hướng dẫn cho doanh nghiệp tổ chức có sử dụng lao động là người nước ngoài về thủ tục liên quan đến lý lịch tư pháp và cấp lý lịch tư pháp cho người lao động nước ngoài theo quy định.

d) Trách nhiệm của Sở Y Tế:

Định kỳ hàng quý, 06 tháng, hàng năm cung cấp cho Ban quản lý các KCN danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện khám và cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp tổ chức trên địa bàn tỉnh.

e) Trách nhiệm của Sở Xây dựng :

- Định kỳ hàng quý, 06 tháng, hàng năm cung cấp cho Ban quản lý các KCN danh sách các nhà thầu xây dựng có sử dụng lao động nước ngoài làm việc trong các KCN.

- Thông báo và hướng dẫn các nhà thầu xây dựng tại các KCN có sử dụng lao động là người nước ngoài liên hệ với Ban quản lý để thực hiện các thủ tục liên quan đến giấy phép lao động.

f) Trách nhiệm của Công an tỉnh:

- Thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo thẩm quyền về quản lý lao động là người nước ngoài. Xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về lao động là người nước ngoài tại các doanh nghiệp KCN theo quy định.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý các KCN trong việc hướng dẫn doanh nghiệp khai báo tạm trú cho người nước ngoài lưu trú trong các KCN.

- Chủ trì, phối hợp với Sở lao động Thương binh và Xã hội, Ban quản lý, UBND các huyện, thị xã, thành phố nơi có KCN để xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam về lao động nước ngoài làm việc tại các KCN và tạm trú tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý các KCN kiểm tra định kỳ, đột xuất về tình hình sử dụng lao động nước ngoài tại các doanh nghiệp, các nhà thầu hoạt động trong các KCN theo thẩm quyền.

- Kịp thời thông báo cho Ban quản lý các KCN về tình hình liên quan đến lao động nước ngoài.

Điều 23. Về bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế - bảo hiểm thất nghiệp (BHXH - BHYT - BHTN)

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh tổ chức tập huấn, hướng dẫn các quy định của pháp luật về BHXH - BHYT - BHTN cho các doanh nghiệp.

b) Đôn đốc doanh nghiệp thực hiện việc trích nộp BHXH - BHYT - BHTN theo quy định.

c) Phối hợp với Bảo hiểm Xã hội tỉnh kiểm tra tình hình thực hiện chế độ BHXH - BHYT - BHTN.

d) Định kỳ hàng tháng thông báo cho Bảo hiểm Xã hội tình hình hoạt động, tình hình biến động (tăng, giảm) của các doanh nghiệp trong KCN.

e) Hỗ trợ xác minh điều kiện thi hành án đối với các doanh nghiệp nợ quỹ BHXH, BHYT.

2. Bảo hiểm Xã hội tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác tập huấn nghiệp vụ về BHXH - BHYT - BHTN (tài liệu, báo cáo viên) cho các doanh nghiệp.

b) Kiểm tra tình hình trích nộp BHXH - BHYT - BHTN và thông báo cho Ban Quản lý kế hoạch kiểm tra doanh nghiệp để phối hợp. Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý những trường hợp vi phạm về việc nộp BHXH - BHYT - BHTN.

c) Giải quyết những vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các quy định về BHXH - BHYT - BHTN.

d) Định kỳ vào ngày 20 hàng tháng thông báo danh sách doanh nghiệp khu công nghiệp nợ quỹ BHXH, BHYT và vi phạm pháp luật BHXH - BHYT - BHTN cho Ban Quản lý, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

Điều 24. Công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo về lao động; giải quyết tranh chấp lao động tập thể dẫn tới ngừng việc, đình công.

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

- Phối hợp với tổ chức công đoàn, tổ chức đại diện cho người sử dụng lao động hướng dẫn hỗ trợ và giúp đỡ các bên trong việc giải quyết tranh chấp lao động khi nhận được thông báo về tranh chấp lao động tập thể dẫn đến đình công, lãn công tại các doanh nghiệp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng hướng dẫn, hỗ trợ theo quy định của pháp luật khi trong KCN xảy ra tranh chấp lao động tập thể dẫn tới ngừng việc, đình công không đúng trình tự.

2. Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh & Xã hội, Liên đoàn lao động có trách nhiệm:

Đối với các đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp KCN thì các cơ quan có trách nhiệm hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo tiến hành trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Công ty đầu tư hạ tầng KCN có trách nhiệm:

Thông báo kịp thời với Ban Quản lý khi phát hiện tranh chấp lao động tập thể dẫn đến đình công, lãn công tại các doanh nghiệp. Cử nhân viên bảo vệ an ninh trật tự tại khu vực xảy ra tranh chấp.

Điều 25. Công tác quản lý vệ sinh an toàn lao động

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan chức năng tổ chức công tác tuyên truyền, hướng dẫn, huấn luyện, giám sát, kiểm tra, nhắc nhở việc chấp hành các quy định của nhà nước về an toàn vệ sinh lao động.

d) Phối hợp Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xử lý các vấn đề liên quan đến công tác an toàn vệ sinh lao động.

2. Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Tham gia tư vấn về tổ chức, trang thiết bị và quản lý các hoạt động về chuyên môn của các phòng khám đa khoa và các trạm y tế trong KCN và trong các doanh nghiệp KCN.

b) Chỉ đạo các đơn vị chức năng điều tra nguyên nhân và xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm, phòng chống các dịch bệnh xảy ra.

c) Đào tạo nghiệp vụ, hướng dẫn việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống bệnh nghề nghiệp, phòng chống dịch bệnh cho cán bộ làm công tác quản lý y tế trong các KCN và các doanh nghiệp thuộc KCN.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác khám, phát hiện và chữa trị bệnh nghề nghiệp, bệnh lý do vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn lao động gây ra.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

Chủ trì trong việc tổ chức công tác tuyên truyền, hướng dẫn, huấn luyện, giám sát, thanh tra, kiểm tra, nhắc nhở việc chấp hành các quy định của nhà nước về an toàn vệ sinh lao động. Xử lý các vấn đề liên quan đến công tác an toàn vệ sinh lao động.

Mục 6

AN NINH TRẬT TỰ - PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY

Điều 26. Quản lý an ninh trật tự trong các KCN

Thực hiện theo Kế hoạch số 136/2002/BQL-CA ngày 08/08/2002 của Ban Quản lý các KCN và Công an tỉnh về việc phối hợp công tác bảo vệ an ninh trật tự các KCN trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch phối hợp bảo vệ an ninh trật tự giữa công an các huyện với chủ đầu tư hạ tầng KCN.

Điều 27. Công tác phòng cháy và chữa cháy trong các khu công nghiệp

1. Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy tỉnh có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đối với lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên trách tại các khu công nghiệp; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức phòng cháy và chữa cháy đối với cán bộ, nhân viên trong KCN.

b) Chủ trì trong công tác khảo sát, nắm tình hình và phân loại các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ trong KCN; hướng dẫn các đơn vị cơ sở xây dựng phương án chữa cháy; hướng dẫn xây dựng và triển khai kế hoạch thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn - cứu hộ và công tác tự kiểm tra phòng cháy và chữa cháy tại các cơ sở sản xuất và trong toàn KCN; hướng dẫn các Công ty đầu tư hạ tầng KCN thành lập Ban chỉ huy về phòng cháy và chữa cháy.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các KCN xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ đối với các Công ty đầu tư hạ tầng KCN, nhà đầu tư thứ cấp trong KCN và thông báo cho Ban quản lý phối hợp để tổ chức kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

d) Chủ trì tổ chức huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy, cứu nạn - cứu hộ cho cán bộ, công nhân viên làm việc trong các KCN.

e) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các Công ty đầu tư hạ tầng KCN để có giải pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chung cho các KCN. Thực hiện công tác chữa cháy, cứu hộ tại các cơ sở trong KCN.

a) Tham gia phối hợp trong công tác tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các doanh nghiệp trong KCN thực hiện các quy định về phòng chống cháy nổ theo quy định. Huy động các đội PCCC của các doanh nghiệp tham gia ứng cứu khi có sự cố cháy nổ trong KCN.

b) Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác tuyên truyền phổ biến các quy định về an toàn chiết nạp gas, xăng dầu; tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất tại các doanh nghiệp hoạt động trong các KCN.

3. Sở Công Thương có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác tập huấn nghiệp vụ an toàn, hướng dẫn việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chiết nạp gas, xăng dầu tại các KCN.

Mục 7

CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Điều 28. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch:

a) Ban Quản lý có trách nhiệm:

Trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình, thanh tra Ban Quản lý làm đầu mối, phối hợp với thanh tra các sở, ban ngành và tổ chức có liên quan tổng hợp, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

b) Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành:

Căn cứ chức năng quản lý chuyên ngành và các quy định của nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra; Hàng năm thanh tra các các sở, ban ngành và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể gửi đến Ban Quản lý vào cuối tháng 11 để Ban Quản lý tổng hợp, xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện tránh chồng chéo gây phiền hà cho doanh nghiệp và nâng cao hiệu lực thanh tra, kiểm tra, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

2. Thanh tra, kiểm tra đột xuất:

Khi phát hiện doanh nghiệp trong KCN có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc có sự cố xảy ra hoặc yêu cầu của cấp trên thì các sở, ban, ngành ra quyết định thanh tra, kiểm tra đột xuất lĩnh vực đơn vị mình quản lý, đồng thời có thông báo cho Ban Quản lý biết và có yêu cầu phối hợp khi cần thiết.

Điều 29. Đối thoại giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp trong KCN

Định kỳ hàng năm hoặc khi cần thiết Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp trong KCN nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong KCN, đồng thời tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các ngành trong việc thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong các KCN; các ngành chức năng có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 30. Trách nhiệm thực hiện

1. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban Nhân dân huyện, thành phố tổ chức thực hiện Quy chế này tới các Công ty đầu tư hạ tầng KCN; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KCN và theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện, định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

2. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp và yêu cầu công việc cụ thể, Ban Quản lý xem xét, thống nhất xây dựng kế hoạch chi tiết với từng Sở, Ban, ngành, Ủy ban Nhân dân huyện, thành phố để triển khai hiệu quả công tác phối hợp quản lý nhà nước đối với các KCN.

3. Nếu xét thấy cần thiết trong quá trình thực hiện, Ban Quản lý sẽ phối hợp với các cơ quan chức năng để có những hình thức ký kết phù hợp (như ký kết liên tịch, tổ chức liên thông, phân cấp, ủy quyền).

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, Ban, ngành, Ủy ban Nhân dân huyện, thành phố phối hợp với Ban Quản lý tổng hợp, kiến nghị trình Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT, CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Văn Niên